BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NHANH DOANH NGHIỆP

CỔ PHIẾU | NGÀNH TIÊU DÙNG – BÁN LẺ | HOSE: MSN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

LỢI NHUẬN TĂNG MẠNH, THEO DÕI BIÊN AN TOÀN GIÁ

NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2026

Giá mua (07/10)	70.600	
Giá mục tiêu	81.200	MUA
Kỳ vọng từ vùng mua	+15,0%	

KQKD 2026 (tỷ đ)	Q3/2026	9T/2026	
Doanh thu thuần	36.981	89.118	TÍCH CỰC
LNST CĐ mẹ	3.671	8.042	

Thông tin giao dịch	
Mã giao dịch	MSN
Thị giá (30/10/2026)	70.000 đ
Mốc bảng giá tham chiếu	07/10/2026
CP niêm yết (triệu cp)	1.460,37
CP lưu hành (triệu cp)	1.460,37
KLGDBQ 10 phiên (triệu cp)	4,96
Cắt lỗ (đ/cp)	66.800
Vốn hóa (tỷ đồng)	102.226
Dư địa từ thị giá	+11,4%
Rủi ro từ vùng mua	-5,4%

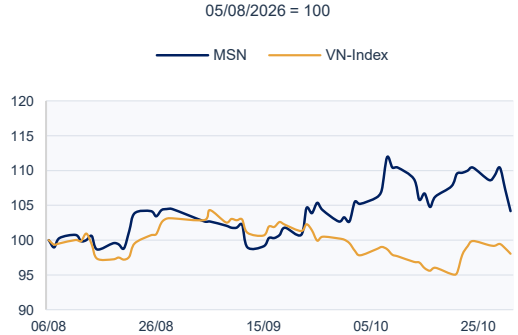
Nền tảng kinh doanh	DT Q3 (tỷ đ)
Masan Consumer (MCH)	8.743
WinCommerce (WCM)	12.775
Masan MEATLife (MML)	2.646
Masan High-Tech Materials	14.557

Tổng quan doanh nghiệp

Tên CTCP TẬP ĐOÀN MASAN

Masan là tập đoàn tiêu dùng – bán lẻ, kết nối hàng tiêu dùng nhanh, chuỗi WinMart/WinMart+, thịt có thương hiệu và Phúc Long. Tập đoàn còn có mảng vật liệu công nghệ cao MSR và khoản đầu tư tại Techcombank. Động lực 2026 đến từ hiệu quả cửa hàng, tăng trưởng thương hiệu và đóng góp vonfram. Bảng bên trên thể hiện doanh thu từng nền tảng, chưa loại trừ giao dịch nội bộ, không cộng ngang thành doanh thu hợp nhất.

Biến động giá VNINDEX và MSN



CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ III VÀ 9T/2026

Doanh thu và lợi nhuận quý III tăng mạnh: Doanh thu thuần đạt 36.981 tỷ đồng, tăng 74,7% so với cùng kỳ. LNST hợp nhất trước lợi ích cổ đông thiểu số đạt 4.552 tỷ đồng, gấp 2,4 lần. Phần LNST thuộc cổ đông công ty mẹ đạt 3.671 tỷ đồng, gấp khoảng 3 lần. Hai chỉ tiêu lợi nhuận có phạm vi khác nhau và cần được tách riêng khi đánh giá mức hưởng lợi của cổ đông MSN. Số liệu kinh doanh công bố cho quý III và 9 tháng chưa được kiểm toán cả năm.

Lũy kế 9 tháng vượt kế hoạch cơ sở lợi nhuận: Doanh thu đạt 89.118 tỷ đồng, tăng 52,7%. LNST trước lợi ích cổ đông thiểu số đạt 10.325 tỷ đồng, vượt 3,3% kế hoạch cơ sở đã điều chỉnh là 10.000 tỷ đồng. LNST cổ đông mẹ đạt 8.042 tỷ đồng, tăng khoảng 205%. EBITDA 9 tháng đạt 19.451 tỷ đồng. Việc vượt kế hoạch nêu trên áp dụng cho LNST trước lợi ích cổ đông thiểu số, không phải tất cả chỉ tiêu hay toàn bộ dải mục tiêu của năm.

Tiêu dùng – bán lẻ cải thiện hiệu quả: MCH ghi nhận doanh thu quý III 8.743 tỷ đồng, tăng 16,3%. WCM đạt doanh thu 12.775 tỷ đồng, tăng 21,2%, và lợi nhuận sau thuế trước lợi ích cổ đông thiểu số 325 tỷ đồng, tăng 86%. Biên lợi nhuận ròng WCM lên 2,5%, từ 1,2% trong quý II. Chuỗi mở mới ròng 345 cửa hàng trong quý, đạt 5.486 điểm bán cuối tháng 9. Kết quả cho thấy quy mô bán lẻ bắt đầu chuyển hóa rõ hơn thành lợi nhuận, thay vì chỉ tăng doanh số.

MSR và dòng tiền là điểm nhấn tài chính: MSR đạt LNST trước lợi ích cổ đông thiểu số quý III 2.148 tỷ đồng, tăng 29% so với quý trước, hỗ trợ lớn cho lợi nhuận tập đoàn. Nợ vay hợp nhất khoảng 69.656 tỷ đồng. Nợ vay ròng/EBITDA 12 tháng giảm còn 2,0 lần tại cuối tháng 9, nhưng ước khoảng 2,4 lần sau thanh toán mua thêm MCH trong tháng 10. Vì vậy, cần đánh giá đồng thời lợi nhuận, dòng tiền cổ tức và nhu cầu chi tiền, thay vì chỉ nhìn mức đòn bẩy tại một thời điểm.

THÔNG TIN HỖ TRỢ CỔ PHIẾU

• **PHỤC HỒI TỪ HOẠT ĐỘNG CỐT LÕI:** Đà tăng doanh thu MCH và mức sinh lời cửa hàng WCM là nền tảng cho lợi nhuận dài hạn. Mảng tiêu dùng tích hợp ghi nhận doanh thu quý III 22.656 tỷ đồng, tăng 18,7%. Khi doanh thu trên cửa hàng tăng nhanh hơn chi phí cố định, biên lợi nhuận có thể tiếp tục cải thiện. Tuy nhiên, hiệu quả của các cửa hàng mới vẫn cần thời gian kiểm chứng và kết quả một quý chưa bảo đảm tốc độ tăng trưởng sẽ lặp lại.

• **CỔ TỨC VÀ CƠ CẤU SỞ HỮU:** MSR đã thông qua đợt tạm ứng cổ tức tiền mặt thứ hai 5.000 đồng/cp, nâng tổng mức năm 2026 dự kiến lên 6.000 đồng/cp. Nguồn cổ tức từ các nền tảng có thể bổ sung tiền cho công ty mẹ và hỗ trợ giảm nợ. Masan đồng thời công bố định hướng tăng sở hữu kinh tế tại MCH từ khoảng 69,4% lên 74,9%. Phần lợi nhuận quy về MSN có cơ hội tăng, nhưng giao dịch cũng sử dụng tiền và làm đòn bẩy sau thanh toán cao hơn cuối quý III.

• **PHÂN LOẠI THEO VÙNG GIÁ ĐƯỢC CUNG CẤP:** Giữ vùng tham chiếu 70.600 đồng/cp, mục tiêu 78.000 đồng và cắt lỗ 66.800 đồng từ bảng ngày 07/10/2026. Dư địa từ vùng mua là 10,5%, thấp hơn ngưỡng trên 15% để xếp MUA, nên phân loại THEO DÕI. Đây là mục tiêu giao dịch đầu vào, không phải định giá SOTP mới. Với mục tiêu giữ nguyên, giá vào phải thấp hơn khoảng 67.826 đồng mới có dư địa trên 15%, nhưng mức đó quá gần cắt lỗ 66.800 đồng nên chưa tự động tạo thành điểm mua phù hợp.

RỦI RO ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP VÀ GIAO DỊCH

• **Chu kỳ giá vonfram:** Đóng góp lớn của MSR làm lợi nhuận tập đoàn nhạy hơn với giá APT, sản lượng và điều kiện thương mại quốc tế. Mức tăng trưởng trên nền cùng kỳ thấp có thể khiến lợi nhuận nhìn rất cao, trong khi tốc độ bình thường hóa giá hàng hóa khó dự báo. Không nên ngoại suy lợi nhuận quý III của MSR cho toàn bộ các quý sau hoặc định giá toàn bộ tập đoàn bằng một mức lợi nhuận đỉnh chu kỳ.

• **Sức mua và chi phí mở rộng:** Người tiêu dùng có thể điều chỉnh chi tiêu khi giá hàng hóa, vận tải và chi phí sinh hoạt tăng. MCH còn chịu cạnh tranh và yêu cầu chi phí hỗ trợ phân phối. WCM mở rộng nhanh có thể làm tăng chi phí thuê mặt bằng, nhân sự và vốn lưu động trước khi cửa hàng đạt điểm hòa vốn. Cần theo dõi tăng trưởng doanh thu cùng cửa hàng và biên lợi nhuận ròng, không chỉ số lượng điểm bán mới.

• **Đòn bẩy và phân bổ vốn:** Nợ vay, lãi suất và thời điểm nhận cổ tức ảnh hưởng khả năng giảm nợ thực tế. Sau giao dịch MCH, tỷ lệ nợ vay ròng/EBITDA tăng trở lại so với cuối tháng 9, nên rủi ro tài chính chưa biến mất. Các bước đơn giản hóa sở hữu và thu hút đối tác chiến lược cần được kiểm chứng bằng giao dịch hoàn tất và dòng tiền thu về, thay vì chỉ dựa trên định hướng đã công bố.

• **Biên an toàn giá còn hạn chế:** Từ 70.600 đồng đến mục tiêu, lợi nhuận kỳ vọng khoảng 10,5%, trong khi mức lỗ tới 66.800 đồng khoảng 5,4%, chưa tính phí và trượt giá. Tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro xấp xỉ 1,95 lần không thay thế tiêu chí dư địa trên 15%. Ưu tiên theo dõi phản ứng tại hỗ trợ và sự cải thiện của động lượng. Dừng kịch bản khi giá vi phạm ngưỡng cắt lỗ, kể cả khi thông tin cơ bản vẫn tích cực.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NHANH DOANH NGHIỆP

CỔ PHIẾU | NGÀNH TIÊU DÙNG – BÁN LẺ | HOSE: MSN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

LỢI NHUẬN TĂNG MẠNH, THEO DÕI BIÊN AN TOÀN GIÁ

NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2026

Hình 1. MSN (HOSE) – Nến Nhật, BB (20,2), SAR và MACD – Chốt phiên 06/10/2026



Nhận định kỹ thuật cổ phiếu MSN (HOSE) – Chốt phiên 06/10/2026

Diễn biến giá: MSN đóng cửa 72.000 đồng/cp, tăng 2,91%. Khối lượng khớp lệnh 5,71 triệu cp, gần bình quân 20 phiên 5,25 triệu cp. Giá tăng mạnh trong các phiên gần đây và vượt đường trung bình SMA 20, cho thấy dòng tiền đang tiếp tục chảy mạnh vào MSN,

BB (20,2): Dải giữa 69.755 đồng, dải trên 72.580 đồng, dải dưới 65.440 đồng. Giá áp sát dải trên, vượt hơn MA20. Vùng 69.900–70.000 đồng cần được giữ, còn 71.000 đồng là mốc kiểm tra khả năng duy trì của xu hướng tăng ngắn hạn. Chạm dải dưới không tự động là tín hiệu mua.

SAR và MACD: SAR khoảng 67.500 đồng, nằm dưới giá, phù hợp trạng thái tăng ngắn hạn. MACD/Signal lần lượt +1,3/+0,81 nghìn đồng, histogram 1,16 và cao hơn phiên trước. Động lượng ngắn hạn tiếp tục duy trì với MACD đang tiếp tục tiến về mức 1,5.

Kế hoạch giao dịch – THEO DÕI: Vùng tham chiếu 70.600 đồng, mục tiêu 81.200 đồng, cắt lỗ 66.800 đồng theo bảng 07/10/2026. Dư địa +15,0%, rủi ro -5,4%, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro 2,7 lần.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

LỢI NHUẬN TĂNG MẠNH, THEO DÕI BIÊN AN TOÀN GIÁ **NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2026**

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETINBANK SECURITIES

Hệ thống khuyến nghị của VietinBank Securities được xây dựng dựa trên cơ sở mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu tại thời điểm đánh giá với giá mục tiêu.

KHUYẾN NGHỊ	DIỄN GIẢI
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2026 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán VietinBank (VBSE). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VBSE không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VBSE. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VBSE.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại Giao, phường Xuân Đỉnh, TP. Hà Nội.

Fax: 024 39741760

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, số 306 Bà Triệu, phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Fax: 024 39741760

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Cao ốc Central Garden, số 328 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Ông Lãnh, TP. Hồ Chí Minh

Fax: 028 38200899

Chi nhánh Đà Nẵng

36 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu, Đà Nẵng.

Fax: 023 63584788